

Bài 1: Hoàn thành bảng sau, thêm đuôi –ing vào các động từ sao cho đúng

V	V-ing	V	V-ing
Have (có)		Help	
Do (làm)		Run	
Say (nói)		Write	
Go (đi)		Move	
Make (làm)		Play	
Take (lấy)		Stand	
Give (cho)		Talk	
Use (dùng)		Sit	
Come (đến)		Read	
Find (tìm thấy)		Speak	

Bài 2: Khoanh tròn vào đáp án đúng

1. Johnny and Mandy (is/am/are) cleaning the kitchen
2. I (is/am/are) reading a book at the moment.
3. It (is/am/are) raining
4. We (is/am/are) singing a new song.
5. The children (is/am/are) watching TV at breaktime.
6. My pets (is/am/are) sleeping now.
7. Aunt Helen (is/am/are) feeding the ducks on the farm.
8. My friend (is/am/are) buying a pencil sharpener.
9. He (is/am/are) studying Science.
10. They (is/am/are) doing their homework.

Bài 3: Chia động từ trong ngoặc ở thì Hiện tại tiếp diễn

1. Alexander _____ (study) for his exam at the moment.
2. She _____ (not play) golf tomorrow.
3. They _____ (make) dinner now.
4. The company _____ (have) dinner now.
5. She _____ (eat) oysters for lunch right now.

Để xuất chính sửa

LIVEWORKSHEETS